BỘ TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ 2

Câu 1. Số thập phân gồm hai đơn vị, năm phần trăm là:

A. 2,5 B. 2,05 C. 20,5 D. 502

Câu 2. Biết 20% của một số bằng 200. Vậy 15% của số đó là:

A. 40 B. 100 C. 150 D. 600

Câu 3. Một hình lập phương có diện tích một mặt là $64cm^2$. Thể tích của hình đó là:

A. $512cm^3$ B.$256cm^3$ C. $384cm^3$ D. $512cm^2$

Câu 4. Một người đi bộ từ A đến B hết 1 giờ 15 phút. Quãng đường AB dài 20km. Vận tốc của người đó là:

A. 25km/giờ B. 23km/giờ C. 17km/giờ D. 16km/giờ

Câu 5. Một hình tam giác có diện tích là $76,5dm^2$. Độ dài cạnh đáy là 1,5m. Chiều cao của hình tam giác đó là:

A. 102dm B. 102m C. 10,2m D. 10,2dm

Câu 6. Người ta làm một sản phẩm từ 7 giờ 30 phút đến 8 giờ 15 phút. Vậy thời gian để làm một sản phẩm đó là:

A. 15 phút B. 30 phút C. 45 phút D. 1 giờ 15 phút

Câu 7 : Chữ số 9 trong số thập phân 17,209 có giá trị là:

A. $\frac{9}{10}$ B. $\frac{9}{100}$ C. $\frac{9}{1000}$ D. 900

Câu 8 : Một hồ nước thể tích là $2,5m^3$. Vậy số lít nước được chứa đầy trong hồ là:

A. 25lít B. 2 500 lít C. 250 lít D. 2 005 lít.

Câu 9 : Phân số $\frac{4}{5}$ được viết dưới dạng số thập phân là:

LIVEWORKSHEETS

A. 4,5 B. 0,8 C. 5,4 D. 0,45.

Câu 10 : Chọn số thập phân thích hợp 7km 504m = … hm

A. 750,4 B. 75,04 C. 7,504 D. 0,7504

Câu 11 : Khoảng thời gian từ lúc 7 giờ kém 20 đến 7 giờ 30 phút là:

A. 20 phút B. 30 phút C. 40 phút D. 50 phút

Câu 12 : Đội bóng của một trường học đã thi đấu 20 trận, thắng 18 trận. Như thế tỉ số phần trăm các trận thắng của đội là:

A. 19% B. 85% C. 90% D. 95%.

Câu 13 : Một hình lập phương cạnh 5cm có thể tích là:

A. $25cm^3$ B. $125cm^3$ C. $100cm^3$ D. $105cm^3$

Câu 14 : Một miếng bìa hình thang có đáy lớn là 6cm, đáy bé 4cm, đường cao 5 cm. Diện tích miếng bìa là:

A. 22 cm^2 B. 25 cm^2 C. 44 cm^2 D. 60 cm^2

Câu15 : Năm 1647 thuộc thế kỉ thứ mấy?

A. 18 B. 16

C. 15 D. 17

Câu 16 : Một đống cát thể tích $11,5m^3$. Hỏi phải dùng tất cả bao nhiêu chuyến xe mới chở hết đống cát đó, biết rằng mỗi chuyến xe chở được 2300 dm^3 cát

A. 4 chuyến xe B. 5 chuyến xe

C. 6 chuyến xe D. 8 chuyến xe

Câu 17 : Một cái thùng hình lập phương đựng đầy được 150 hộp tăm tre hình lập phương cạnh 8 cm. thể tích thùng giấy là?

A. 82500 cm^3

B. 69300 cm^3

C. 76800 cm^3

D. 92 000 cm^3

LIVEWORKSHEETS

Câu 18 : 40% của một số là 50, Tìm $\frac{2}{5}$ số đó là

A. 50.

B. 125

C. 75

D. 40

Câu 19 : Một khối gỗ hình lập phương có cạnh 1,5dm. Diện tích xung quanh của khối gỗ đó là:

A. 9 dm^2 B. 3,375 dm^2

C. 13,5 dm^2 D. 2,25 dm^2

Câu 20 : Cho hình tam giác có diện tích là 12,56 cm^2 , cạnh đáy tam giác là 0,8dm.Tính chiều cao của tam giác đó ?

A. 6,28 cm B. 1,57 dm

C. 3,56 dm D. 3,14cm

Câu 21 : Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 3,2dm, chiều rộng 2,5dm, chiều cao 56cm . Diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật là :

A. 79,84 dm^2 B. 51,48 dm^2

C. 45,8 dm^2 D. 14 dm^2

Câu 22 : Khoảng thời gian từ 6 giờ 45 phút sáng đến 11 giờ kém 5 phút sáng là :

A.5 giờ 10phút B. 4 giờ 10phút

C. 4 giờ 5phút D. 2giờ 20phút

Câu 23: Một đơn vị thanh niên xung phong chuẩn bị một số gạo đủ cho đơn vị ăn trong 30 ngày. Sau 10 ngày đơn vị nhận thêm 10 người nữa. Hỏi số gạo còn lại đơn vị sẽ đủ ăn trong bao nhiêu ngày, biết lúc đầu đơn vị có 90 người ?

A. 17 ngày B. 28 ngày

C. 18 ngày D. 27 ngày

LIVEWORKSHEETS

Câu 24 : Lúc 7 giờ một xe ô tô từ A đến B với vận tốc 45km/h. Xe taxi xuất phát cùng lúc từ A. Hai xe gặp nhau ở địa điểm cách B là 22,5km. Biết rằng quãng đường từ A tới B dài 180km. Hỏi hai xe gặp nhau lúc mấy giờ?

A. 3 giờ 30 phút

B. 10 giờ 30 phút

C. 7 giờ 30 phút

D. 9 giờ 50 phút

Câu 25 : thể tích bể là 316,2m^3. Tính chiều cao của mực nước trong bể biết chiều dài 4,5m, chiều rộng là 2,5m và chiều cao là 1,8m (không có nắp.Trong bể đang có 16,2 m^3 nước. Tính mực nước trong bể

A. 4,2 m

B. 3,24m^3

C. 2,44m^3

D. 1,44m

Câu 26 : Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 2,478km = ...km .....m

b) 18kg 27g = ...kg

c) 3dm^2 5cm^2 = ... cm^2

d) 23dm^3 = ...m^3

Câu 27 : Một ô tô đi từ tỉnh A lúc 7 giờ 30 phút và đến tỉnh B lúc 11 giờ 45 phút. Ô tô đi với vận tốc 52,5 km/giờ và nghỉ dọc đường mất 15 phút. Tính độ dài quãng đường từ tỉnh A đến tỉnh B.

Quãng đường từ tỉnh A đến tỉnh B là: .....km

LIVEWORKSHEETS